

LAW REVIEW

# BUSINESS LAW

*Issue No.060902*

*Written by:*

NGUYEN NGOC BICH, J.D.  
Legal Assistant

*Edited by:*

THAI BAO ANH, LL.M.  
Managing Partner

*Designed by:*

NGUYEN THE HUNG



# BUSINESS LAW

SEPTEMBER 29, 2006

VIETNAMESE

ISSUE 060902

## RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Nguyen Ngoc Bích J.D



***Luật DNNN 2003 không còn nhưng pháp luật riêng cho DNNN vẫn còn tồn tại.***

*Việc Luật Doanh nghiệp Nhà nước (“DNNN”) 2003 được thay thế bởi Luật Doanh nghiệp 2005 đã dẫn tới một quan điểm khá phổ biến là không còn tồn tại hình thức DNNN và một hệ thống pháp luật chung áp dụng cho tất cả các loại hình doanh nghiệp đã được xác lập.*

Tuy nhiên, việc xem xét kỹ các quy định trong Luật Doanh nghiệp 2005 dẫn tới một kết luận là vẫn còn tồn tại một hệ thống các quy định riêng áp dụng cho DNNN. Hay nói một cách khác, Luật DNNN không còn, nhưng bản thân DNNN và một hệ thống luật riêng cho nó vẫn tồn tại.

Điều 4, khoản 22 của Luật Doanh nghiệp 2005 quy định như sau: “Doanh nghiệp Nhà nước là Doanh nghiệp trong đó Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ”. Tuy nhiên, trong luật này gần như không có bất cứ một quy định nào khác điều chỉnh loại hình DNNN. Chỉ có trường hợp ngoại lệ duy nhất quy định tại Điều 166 về về lộ trình chuyển đổi công ty nhà nước sang công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn.

***Vấn đề đặt ra là nên hiểu ý nghĩa quy định tại Điều 4, khoản 22 như thế nào?***

Hiện tại có hai quan điểm về quy định này

*Quan điểm thứ nhất cho rằng quy định tại Điều 4 khoản 22 là thừa.*

*Quan điểm này cho rằng dù là Doanh nghiệp Nhà nước nhưng nó vẫn được tổ chức theo hình thức công ty cổ phần và công ty trách nhiệm hữu hạn, do vậy nó vẫn chịu điều chỉnh của các quy định trong Luật DN cho các loại hình doanh nghiệp này. Nói cách khác, quy định của pháp luật là chung cho doanh nghiệp thuộc mọi loại hình sở hữu.*

*Quan điểm thứ hai cho rằng quy định tại Điều 4 khoản 22 là mối liên kết giữa Luật Doanh nghiệp 2005 và hệ thống văn bản pháp luật đang tồn tại áp dụng cho DNNN. Quan điểm này cho rằng, Luật DNNN chỉ là một bộ phận của hệ thống pháp luật riêng cho DNNN và dù Luật này hết hiệu lực thì hệ thống này vẫn tồn tại.*

**Điều 4, khoản 22 Luật DN 2005:**  
*“Doanh nghiệp Nhà nước là Doanh nghiệp trong đó Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ”*

*“Quy định tại Điều 4 khoản 22 là mối liên kết giữa Luật Doanh nghiệp 2005 và hệ thống văn bản pháp luật đang tồn tại áp dụng cho DNNN”*

### BAO & PARTNERS

A1406, M3M4 Building,  
Nguyen Chi Thanh Street,  
Hanoi, Vietnam

Tel: (84 4) 2.751.181

Fax: (84 4) 2.751.180

E-mail:

[contact@baolawfirm.com.vn](mailto:contact@baolawfirm.com.vn)

<http://www.baolawfirm.com.vn>

“Những khó khăn đối với  
việc đầu tư vào DNNN  
vẫn còn”

**BAO & PARTNERS**

A1406, M3M4 Building,  
Nguyen Chi Thanh Street,  
Hanoi, Vietnam

Tel: (84 4) 2.751.181

Fax: (84 4) 2.751.180

E-mail:

[contact@baolawfirm.com.vn](mailto:contact@baolawfirm.com.vn)

<http://www.baolawfirm.com.vn>

Chúng tôi đồng ý với quan điểm thứ hai. Thực tế là trước ngày 1/7/2006, ngày mà Luật DNNN hết hiệu lực, thì ngoài bản thân luật này ra, các DNNN còn phải chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản pháp luật khác. Có rất nhiều các văn bản thuộc loại này như các quy định về đấu thầu, quản lý đầu tư, thang bảng lương... vv. Các văn bản pháp luật này thường quy định việc áp dụng là bắt buộc đối với DNNN và khuyến khích áp dụng đối với doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác.

Với sự ra đời của Luật Doanh nghiệp 2005 thì chỉ có Luật DNNN bị thay thế. Các văn bản pháp luật nhà nước khác (như Luật Đấu thầu, các văn bản về quản lý đầu tư...) vẫn còn nguyên hiệu lực. Và vì Luật Doanh nghiệp 2005 vẫn còn quy định khái niệm DNNN nên các doanh nghiệp có trên 50% vốn nhà nước vẫn phải áp dụng các quy định của các văn bản nêu trên.

Vậy có thể khẳng định rằng, mặc dù Luật Doanh nghiệp Nhà nước không còn hiệu lực (trừ trường hợp tại Điều 166, Luật Doanh nghiệp 2005) nhưng loại hình doanh nghiệp Nhà nước vẫn còn tồn tại và nó vẫn được đối xử một cách khác biệt với các loại hình doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác.

**“Những khó khăn đối với việc đầu  
tư vào DNNN vẫn còn”**

Một trong những vướng mắc nhất khiến cho các nhà đầu tư ngần ngại khi đầu tư vào DNNN là việc thực hiện quyền quản lý doanh nghiệp. Theo Luật Doanh nghiệp 2005 thì cơ quan có quyền lực cao nhất trong một công ty là đại hội cổ đông (công ty cổ phần) hoặc hội đồng thành viên (công ty TNHH). Tuy nhiên, dự án đầu tư phát triển của DNNN ngoài sự đồng ý của hội đồng thành viên hay đại hội cổ đông thì còn phải được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (Điều 58, khoản 1, Nghị định 108/2006/NĐ-CP). Điều này có nghĩa là DNNN vẫn không hoàn toàn độc lập và tự quyết như các doanh nghiệp thuộc khối tư nhân.

Bên cạnh đó còn có các sự khác biệt trong áp dụng pháp luật liên quan đến thuế như: thời hạn áp quyết toán thuế hàng năm đối với DNNN là 30 ngày trong khi đối với công ty khác là 90 ngày.

Về chế độ lương: Công ty ngoài quốc doanh không thuộc đối tượng bắt buộc phải xây dựng đơn giá tiền lương nhưng DNNN lại là đối tượng bắt buộc áp dụng.

Trên đây là một vài ví dụ chỉ ra sự khác nhau trong việc áp dụng pháp luật đối với DNNN và doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Sự khác biệt đó duy trì sự không bình đẳng giữa DNNN và các doanh nghiệp tư nhân và khiến cho việc đầu tư vào các DNNN kém hấp dẫn.

Mặc dù Luật Doanh nghiệp Nhà nước 2003 không còn hiệu lực nhưng DNNN vẫn đang, sẽ tiếp tục tồn tại và hưởng một chế độ đối xử đặc biệt so với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác.